

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 299/2020/TLST.HNGĐ ngày 14.10.2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thúy A** sinh năm 1997

Nơi cư ngụ: ấp X, xã Y, huyện Z, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh **Trương Minh H** sinh năm 1990

Nơi cư ngụ: khu vực O, phường U, quận I, thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Nguyễn Văn K** sinh năm 1964

3.2. Bà **Nguyễn Thị N** sinh năm 1968

Nơi cư ngụ: ấp X, xã Y, huyện Z, thành phố Cần Thơ.

4. Người có quyền, lợi ích được bảo vệ - con chung:

Cháu **Trương Minh T** sinh ngày 22.5.2018

(Đang sống với chị A tại ấp X, xã Y, huyện Z; và do chị A là người giám hộ).

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy A với anh Trương Minh H.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy A với anh Trương Minh H.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy A được quyền nuôi con chung tên Trương Minh T, sinh ngày 22.5.2018 đến trưởng thành. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự tự thỏa thuận sử dụng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc trình bày không có nợ chung nên Tòa án không đề cập giải quyết. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp nợ chung thì được giải quyết thành vụ kiện khác.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy A tự nguyện nộp 150.000 đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị A đã nộp theo phiếu thu số AA/2019/012452 ngày 12.10.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, tp Cần Thơ thành án phí. Chị A được nhận lại 150.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận T;
- THA quận T;
- UBND xã Y, H. Z
(nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT

Thẩm phán

Nguyễn Thanh Điền